TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:181/2026/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – AN GIANG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 395/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: **Anh Đặng Trí T, sinh năm 2002**

Địa chỉ: Số 117/13/27 Q, phường, tỉnh An Giang.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* **Chị Phạm Thị Linh C, sinh năm 2004**

Địa chỉ: Số 65/12, phường R, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trí T và chị Phạm Thị Linh C tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, được Ủy ban nhân dân phường R, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/11/2025, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh T và chị C thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về con chung, tài sản chung, nợ chung.

[2] Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề trong việc dân sự thụ lý số: 395/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (12/5/2026), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đặng Trí T và chị Phạm Thị Linh C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đặng Trí T và chị Phạm Thị Linh C xác định vợ chồng có 03 con chung tên Đặng Thị Như Y, sinh ngày 21/12/2020; Đặng Trí T1, sinh ngày 12/02/2023 và Đặng Trí V, sinh ngày 01/7/2024. Anh T và chị C thống nhất giao cả 03 con chung cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị C cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trường hợp anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Trí T và chị Phạm Thị Linh C thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đặng Trí T và chị Phạm Thị Linh C thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Trí T và chị Phạm Thị Linh C tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 305747 ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang (nộp tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - An Giang) nên không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 1 – An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- UBND phường Rạch Giá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm